

Số: 80 /TCT-CS
V/v: tiền thuê đất

Hà Nội, ngày 08 tháng 1 năm 2014

Kính gửi: Công ty Xăng dầu Tây Nam Bộ

Trả lời công văn số 1230/PLXTNB-QĐ ngày 2/12/2013 của Công ty Xăng dầu Tây Nam Bộ về việc miễn nộp tiền thuê đất đối với hàng dự trữ quốc gia giai đoạn 1996-2005, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Về việc này, Tổng cục Thuế đã có công văn số 3661/TCT-CS ngày 01/11/2013 trả lời. Tuy nhiên, để Công ty được rõ hơn, Tổng cục Thuế xin giải thích như sau:

- Tại điểm 1.1, điểm 1.2 mục I phần I Thông tư số 70 TC/TCT ngày 7/10/1997 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc nộp tiền thuê đất theo Nghị định số 85/CP ngày 17/12/1996 của Chính phủ quy định:

“Doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp của các tổ chức chính trị, xã hội; Doanh nghiệp quốc phòng, an ninh; Công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, tổ chức kinh doanh khác đang sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh không phải là sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản và làm muối đều phải nộp tiền thuê đất theo hướng dẫn tại Thông tư này”;

“Cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân được giao đất để xây dựng trụ sở làm việc, sử dụng cho quốc phòng, an ninh hoặc xây dựng các công trình thuộc các ngành và các lĩnh vực sự nghiệp kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học, kỹ thuật, ngoại giao mà sử dụng 1 phần diện tích đất được giao vào mục đích sản xuất kinh doanh thì phải kê khai đăng ký nộp tiền thuê đất đối với phần diện tích đó”.

- Tại công văn số 2780 TCT/NV7 ngày 13/8/1998 của Tổng cục Thuế đã nêu:

Căn cứ quy định tại điểm 1.2, điểm 2 mục I phần I Thông tư số 70 TC/TCT ngày 7/10/1997 của Bộ Tài chính, “trường hợp các kho chứa xăng dầu dự trữ quốc gia thuộc Tổng công ty xăng dầu Việt Nam chỉ làm nhiệm vụ tồn chưa, bảo quản hàng dự trữ quốc gia (P10) cho nhà nước, không nhằm mục đích kinh doanh thì các đơn vị này không thuộc đối tượng kê khai nộp tiền thuê đất. Trường hợp các kho xăng dầu thuộc Tổng công ty xăng dầu Việt Nam là đơn vị sản xuất kinh doanh được chỉ định sử dụng một phần dung tích kho vào dự trữ xăng dầu cho quốc gia thì tính tiền thuê đất đối với phần diện tích đất sử dụng vào sản xuất kinh doanh”.

Như vậy, chính sách của nhà nước chỉ quy định các đơn vị thuộc diện được nhà nước giao đất có sử dụng một phần diện tích vào mục đích sản xuất kinh doanh thì phải nộp tiền thuê đất đối với phần diện tích đất đó mà không có quy định các doanh nghiệp được nhà nước cho thuê đất nếu sử dụng một phần đất không phải cho mục đích kinh doanh thì không phải nộp tiền thuê đất đối với phần diện tích đất đó.

Do đó, công văn số 2780 TCT/NV7 ngày 13/8/1998 của Tổng cục Thuế đã hướng dẫn: đối với phần diện tích kho của Tổng công ty xăng dầu Việt Nam được nhà nước chỉ định sử dụng chuyên dùng cho mục đích chứa xăng dầu dự trữ cho quốc gia thì không thu tiền thuê đất.

Thực tế, Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam là đơn vị được nhà nước cho thuê đất, được giao nhiệm vụ giữ một lượng xăng dầu dùng cho mục đích dự trữ quốc gia (giao trên sổ sách) chứ không được giao đất để làm kho chứa hàng dự trữ hoặc được chỉ định sử dụng một phần kho để chuyên dùng cho chứa hàng dự trữ nên việc Công ty Xăng dầu Tây Nam Bộ là doanh nghiệp hạch toán độc lập- trực thuộc Tổng công ty xăng dầu Việt Nam lại hiểu là đơn vị mình không phải nộp số tiền thuê đất tương ứng với phần diện tích kho dùng để chứa hàng dự trữ (xác định theo phương pháp phân bổ tỷ lệ) là không đúng tinh thần hướng dẫn của công văn số 2780 TCT/NV7 ngày 13/8/1998 của Tổng cục Thuế.

Mặt khác, toàn bộ chi phí phát sinh trong thời gian thực hiện chứa hàng dự trữ theo nhiệm vụ đều được NSNN cấp phát cho đơn vị theo Điều 4 Quyết định số 22/TTg ngày 19/1/1994 của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ quy định tại Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước, Nghị định số 121/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2005/NĐ-CP thì trường hợp các tổ chức thuê đất của nhà nước sử dụng một phần diện tích vào mục đích chứa hàng dự trữ quốc gia thuộc diện phải nộp tiền thuê đất và không được miễn, giảm tiền thuê đất đối với diện tích đất được sử dụng vào mục đích chứa hàng dự trữ quốc gia.

Như vậy, chính sách thu tiền thuê đất từ trước (Nghị định số 85/CP ngày 17/12/1996 của Chính phủ và Thông tư số 70 TC/TCT ngày 7/10/1997, Thông tư số 35/2001/TT-BTC ngày 25/5/2001 của Bộ Tài chính) tới nay (Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005, Nghị định số 121/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính) đều rất thống nhất.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty Xăng dầu Tây Nam Bộ được biết, đề nghị Công ty nghiên cứu và thực hiện đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế TP Cần Thơ;
- Vụ PC;
- Lưu: VT,CS (3), ✓

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT/ VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH



Ngô Văn Đô